

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 62/2020/HSST

Ngày 23-11-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Đ và ông K'Bar

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa:
Bà Hà Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2020/TLST-HS, ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Khắc S, sinh năm 1993 tại tỉnh Đồng Nai; trú tại: Tổ 4, ấp 2A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bùi Khắc L và bà Lưu Thị M; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16-01-2012 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 10/2012/HSST (được coi là không có án tích); ngày 20-12-2020 bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 153/2012/HSST; bị bắt tạm giữ ngày 17-8-2020, sau đó chuyển tạm giam - có mặt

- Bị hại: Anh K, chị Nguyễn Thanh H, địa chỉ: Thôn 5, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt

Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Anh Diệp Văn K, địa chỉ: Tổ 4, ấp 2, xã X, huyện X, tỉnh Đ, vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn Đ, địa chỉ: Thôn 6, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn V, địa chỉ: Thôn 2, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Khắc S trú tại tổ 4, ấp 2A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, có quen biết từ trước với Diệp Văn K, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Văn V cùng trú tại xã Q, huyện Đ.

Trưa ngày 24-4-2015, K, S, V và Đ đang nằm trong phòng trọ tại thôn 6, xã Q do K thuê để ở thì K nói *“lúc nào có thời cơ thì trộm cắp tài sản của Siêu thị Mini Max K68 ở thôn 5, xã Q”* do chị Nguyễn Thanh H làm chủ, thì tất cả đồng ý.

Đến khoảng 21 giờ ngày 26-4-2015, K, Đ, V và S đi bộ đến đoạn đường bê tông phía sau siêu thị K68 ngồi chờ vắng người sẽ đột nhập vào trộm cắp tài sản. Chờ đến khoảng 24 giờ cùng ngày, S, K, Đ và V đến cửa sau của siêu thị K68, S lấy 01 tuốc nơ vít đã chuẩn bị sẵn để mở cửa nhưng do cửa hàn chắn nên không vào được. K thấy tấm tôn gần mái nhà vệ sinh có thể tháo được nên nói với S, S leo lên dùng tuốc nơ vít mở tấm tôn ra. K và S chui vào bên trong siêu thị và mở cửa cho Đ vào, còn V đứng ở ngoài canh gác và cầm đồ.

S cầm 01 con dao và đưa cho Đ cầm 01 con dao, K cầm 01 búa đinh rồi lục tìm tài sản. Tìm một lúc S lấy 01 giỏ đồ bên trong đựng thuốc lá và cà phê pha sẵn, mang ra cho V cầm, rồi tiếp tục quay vào, K và S đến quầy bán hàng lấy được 600.000đ tiền lẻ, S mang ra đưa cho V cầm. K lấy 01 đầu phát Wifi, 01 đầu phát Mytivi đưa cho S cầm, S đưa lại cho Đ cầm. S tiếp tục đi vào phòng ngủ của chị H và lấy được 01 cái ví nữ màu đen, 01 điện thoại di động Nokia Lumia 630, rồi K, Đ và S ra ngoài, cùng với V đi bộ lên bến xe buýt để đón xe đi G. Trên đường đi V đã bút giỏ đồ đựng thuốc lá và cà phê pha sẵn ở rẫy cà phê, Đ và S ném xuống hồ nước 01 đầu phát Wifi, 01 đầu thu Mytivi, 02 con dao, 01 búa đinh, 01 tuốc nơ vít. Sau đó, Đ gọi taxi Mai Linh đến chở K, Đ, V và S ra nhà nghỉ H ở thị xã G (nay là thành phố G) thuê phòng nghỉ. Tại đây, K, Đ, V và S kiểm tra ví thấy có nhiều tiền nên tất cả thống nhất chia tiền và tài sản trộm cắp như sau: K lấy 01 điện thoại di động và đưa lại cho Đ, V và S mỗi người 500.000 đồng, K được chia số tiền 11.300.000 đồng, V được chia số tiền 11.150.000 đồng, S được chia số tiền 11.150.000 đồng, Đ được chia số tiền 11.100.000 đồng, còn 600.000 đồng tiền lẻ, S giữ để trả tiền thuê nhà nghỉ. Sau đó, K thuê taxi về Q, còn Đ, V và S đi ngủ.

Sau đó Diệp Văn K, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn V và Bùi Khắc S bị khởi tố để điều tra. Riêng Bùi Khắc S bỏ trốn nên bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong ra quyết định truy nã.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã thu giữ: Số tiền 33.650.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia 630, trong máy có ghi ký hiệu CE0168, không có sim; 02 cây thuốc lá Craven, 05 cây thuốc lá White Horse, 50 gói thuốc lá War Horse, 01 hộp cà phê Nescape 3 in 1; đối với 01 đầu thu Wifi, 01 đầu thu

Mytivi, 02 con dao, 01 búa đinh, 01 tuốc nơ vít Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Glong đã truy tìm nhưng không có kết quả.

Tại bản định giá tài sản ngày 09-6-2015 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đăk Glong, kết luận: 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia 630, trị giá: 1.480.000 đồng; 01 đầu thu Wifi, trị giá: 546.610 đồng; 01 đầu thu Mytivi, trị giá: 450.000 đồng; 02 cây thuốc lá Craven, trị giá: 332.000 đồng; 05 cây thuốc lá White Horse, trị giá: 930.000 đồng; 50 gói thuốc lá War Horse, trị giá: 350.000 đồng; 01 hộp cà phê Nescape 3 in , trị giá: 44.000 đồng, giá trị tài sản trộm cắp là: 4.132.610 đồng. Tổng số tiền và tài sản trộm cắp là 49.432.610đ

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 11.150.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo Bùi Khắc S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi bỏ trốn, ngày 16-8-2020 bị cáo ra đầu thú tại Công an xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Bản cáo trạng số 63/CT-VKS ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, tỉnh Đăk Nông truy tố bị cáo Bùi Khắc S về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999. Sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Khắc S phạm tội “Trộm cắp tài sản” về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về các biện pháp tư pháp: Đã được xử lý tại Bản án số 43/2015/HSST, ngày 08-9-2015 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong nên không đề cập.

Đối với Diệp Văn K, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn Đ đã xét xử tại Bản án số 43/2015/HSST, ngày 08-9-2015 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, Điều 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 11.150.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý qua đó xác định: Khoảng 24 giờ ngày 26-4-2015, tại siêu thị Mini Max K68 thuộc thôn 5, xã Q, huyện Đ, Bùi Khắc S đã lén lút chiếm đoạt của gia đình chị Nguyễn Thanh H số tiền 45.300.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia Lumia 630, 02 cây thuốc lá Craven, 05 cây thuốc lá Whire Horse, 50 gói thuốc lá War Horse, 01 hộp cà phê Nescape, 01 đầu thu Wifi, 01 đầu thu Mytivi có tổng giá trị là 4.132.610 đồng. tổng tài sản và tiền trị giá 49.432.610 đồng. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

...

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của gia đình anh K, chị H. sau khi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố, xét xử và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ pháp lý.

[6]. Về vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 43/2015/HSST, ngày 08-9-2015 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong nên không đề cập.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự. Chấp nhận yêu cầu của bị hại, buộc bị cáo Bùi Khắc S phải bồi thường cho anh K, chị H số tiền 11.150.000 đồng.

[8]. Đối với hành vi của Diệp Văn K, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn Đ đã xét xử tại Bản án số 43/2015/HSST, ngày 08-9-2015 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong nên không đề cập.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Khắc S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Khắc S 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 17-8-2020).

2. Về vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 43/2015/HSST, ngày 08-9-2015 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong nên không đề cập.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 585, 586 và Điều 589 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh K, chị Nguyễn Thanh H số tiền 11.150.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 557.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi

hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (đề biết);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(ĐÃ KÝ)

Phạm Đình Hưng

CÁC HỘI THẨM

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

